

2-Nghiệp Chướng.

Nghiệp là hành động tạo tác lặp đi lặp lại thành thói quen, gọi đó là nghiệp. Động cơ tạo thành nghiệp gồm có ba thứ : Thân, Khẩu, ý. Trong ba thứ này cường độ tạo tác nặng nhẹ khác nhau. Nhưng chủ động tạo nghiệp là chú ý. Thế nhưng tại sao nói nó là chướng ? Như trên đã nói, vô minh phiền não là đầu mối tạo nghiệp. Nếu sạch phiền não, thì không còn tạo nghiệp. Bản tính của chúng ta nguyên là thanh tịnh sáng suốt, vì bất giác vô minh tạo nghiệp. Đã có nghiệp dù nghiệp lành hay nghiệp dữ, cũng đều chướng ngại cho sự giải thoát.

3-Báo Chướng

Đã có cái nhân tạo nghiệp thì làm sao tránh khỏi cái quả báo phải trả, đó là luật nhân quả rất công bằng. Tuy nhiên, tại sao trả quả báo mà gọi là chướng ? Vì một khi chúng ta tạo nhân ác như phạm tội ngũ nghịch chẳng hạn, tất nhiên là phải đoạ vào địa ngục. Tuy theo chỗ gây nhân nặng nhẹ, mà có ra quả báo ở nơi tam đồ. Một khi đã lãnh lấy quả báo như thế rồi, muốn trở lại làm người tu hành giải thoát, thật cũng đâu phải là chuyện dễ dàng. Do đó, nên nói thọ quả báo là một chướng ngại rất lớn lao cho sự tu hành giải thoát vậy.

Tam Giới

Tam giới là một pháp số mà chúng ta thường nghe. Đọc trong Kinh chúng ta thường thấy rải rác đều có nói đến. Vậy Tam Giới là gì ? Tam Giới là ba cõi : Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới.

1- Dục Giới.

Dục giới tiếng Phạn gọi là Kàma- dhàtu. Theo Tự Diễn Phật Học Huệ Quang giải thích :" Thế giới của những loài hữu tình còn các tính chất dâm dục, tình dục, sắc dục, thực dục. Trên từ cõi trời Tha Hoá Tự Tại thứ 6, giữa là gồm 4 đại châu của cõi người, dưới đến địa ngục Vô Gián; vì nam nữ ở lẫn lộn, nhiều thứ dục nhiễm nên gọi là Dục Giới.

2 - Sắc Giới.

Sắc giới tiếng Phạn gọi là Rùpa-dhàtu. Sắc nghĩa là biến ngại hoặc thị hiện, là thế giới của những loài hữu tình đã xa lìa dâm dục và thực dục của cõi Dục, nhưng vẫn còn sắc chất thanh tịnh. Thế giới này ở trên Dục giới, không có dục nhiễm, cũng

không có thân nữ, chúng sanh ở đây đều do hoá sanh, cung diện cao lớn, là do sự hoá sanh của sắc, tất cả đều rất vi diệu, tốt đẹp. Vì còn có sắc chất, nên gọi là Sắc giới. Tùy theo thiền định sâu cạn, thô diệu mà cõi này được chia làm 4 bậc, từ sơ thiền Phạm Thiên cho đến cõi trời A ca Ni tra, tất cả có 18 tầng trời.

3- Vô Sắc Giới.

Vô Sắc Giới tiếng Phạn gọi là Arùpya-dhàtu. Thế giới của những loài hữu tình chỉ có : Thọ, tưởng, hành, thức. Thế giới này không có một thứ gì thuộc về vật chất, cũng không có thân thể, cung diện, cõi nước, chỉ có tâm thức trụ sâu trong thiền định nên gọi là Vô Sắc Giới. Thế giới này ở trên sắc giới, gồm có Tứ Thiên (Không vô biên xứ thiền, Thức vô biên xứ thiền, Vô sở hữu xứ thiền và Phi tưởng phi phi tưởng xứ thiền), còn gọi Tứ Vô Sắc, Tứ Không Xứ.

Quả báo của Tam Giới này tuy có hơn kém, khổ vui khác nhau nhưng đều thuộc cõi mê, là những thế giới sanh tử luân hồi của chúng sanh, nơi mà các bậc Thánh đều lìa bỏ."

Tam Minh

Đức Phật trước khi thành đạo, Ngài toạ thiền dưới cội cây bồ đề trải qua thời gian 49 ngày, chiến đấu không ngừng với bọn giặc vô minh khuấy phá nào ngoại ma và nội ma, cuối cùng, Ngài đã chiến thắng chúng một cách vỡ vang oanh liệt. Sau khi chiến thắng hoàn toàn, tâm trí khai thông bừng sáng, đến ngày thứ 49, Ngài hốt nhiên đại ngộ, gọi Ngài là bậc Đại Giác. Trong sử ghi lại sự đại ngộ của Ngài trải qua một tiến trình trong đêm thứ 49 như sau : " Vào canh hai, Ngài chứng được " Túc Mạng Minh ". Đến nữa đêm, Ngài chứng được " Thiền Nhẫn Minh ". Đến canh tư, Ngài chứng được " Lại Tận Minh ". Gọi chung là Tam Minh. Túc là một sự bừng sáng phá tan mọi mê hoặc không còn một chút vi tế vô minh nào còn đọng lại trong tâm thức của Ngài. Từ đó, Ngài đã thấy rõ manh mối cội nguồn của sanh tử trải qua từ vô lượng kiếp chẳng riêng riêng Ngài mà còn thấy tất cả chúng sanh. Và cũng từ đó, nhơn loại tôn xưng Ngài là bậc Chánh Đẳng Chánh Giác. Nói rõ ra là Ngài đã hoàn toàn giác ngộ thành một vị Phật. Vậy ý nghĩa của Tam Minh như thế nào ?